

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HS-ST

Ngày 27-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Châu

2. Ông Hà Hữu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Văn Như là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXHS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Nh Ph L, Sinh năm: 1983. Đăng ký thường trú: số 01, đường N, khóm 3, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Giới tính: Nam; Dân tộc: Hoa; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: không. Con ông: Nhâm Xú C; sinh năm: 1954 và bà: Trần Thị Mỹ L; sinh năm: 1957. Vợ con chưa có; Anh, chị em ruột: có 04 người kể cả bị cáo, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1988. Tiền án: không. Tiền sự: không; Về nhân thân: Ngày 27-10-2009, bị Chủ tịch nhân dân thành phố Sóc Trăng quyết định tập trung giáo dục, lao động, chữa bệnh và dạy nghề, thời gian 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 06 tháng 01 năm 2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng quyết định về việc tập trung giáo dục, lao động, chữa bệnh và dạy nghề, thời gian 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Vào ngày 08/7/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, xử phạt 09 tháng tù, về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 10/02/2015, đã

được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30 tháng 01 năm 2018 và chuyển sang tạm giam cho đến nay.

2. Tr Th L. Tên gọi khác: Lũy. Sinh ngày 22 tháng 11 năm 1994. Đăng ký thường trú: Số 8H, đường C, khóm 1, phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Giới tính: Nam; Dân tộc: Hoa; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Không. Họ và tên cha: Trịnh Thuận H; sinh năm: 1970. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H; sinh năm: 1974. Vợ: Trịnh Thị D; sinh năm: 1995. Con: chưa có. Anh, chị em ruột: 03 người kể cả bị cáo, lớn nhất sinh năm 1991 và nhỏ nhất sinh năm 2005. Tiền án: không. Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30 tháng 01 năm 2018 và chuyển sang tạm giam cho đến nay.

- *Người bị hại:*

1. Ông **Lý Bình T**, sinh năm 1986 (vắng mặt)

2. Bà **Trịnh Thị Thùy L**, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Cùng đăng ký thường trú: Số 00 đường S, khóm Tâm Trung, Phường 10, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng;

3. Bà **Đặng Ngọc U**, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đặng Quang V**, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Cùng đăng ký thường trú: Số 10 đường X, Khóm 2, Phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng;

4. Ông **Quách Trường S**, sinh năm 1985; Đăng ký thường trú: Số 02 đường C, Khóm 2, Phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Đặng Thị Hồng K**, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số 00 đường N, Khóm 4, Phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

2. Bà **Lưu Bạch Nh**, sinh năm 1960; Địa chỉ: Số 03 đường T, Khóm 3, Phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Diệp Bửu Th**, sinh năm 1942; Địa chỉ: Số 00 đường 00, ấp Tâm Thọ, xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

2. Ông **Lâm Hoàng T**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số 01 đường 01, Khóm 9, Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

3. Ông **Trương Anh D**, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 02 đường 02, Khu dân cư 586 đường Trần Hưng Đạo, Khóm 2, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

4. Ông **Lý Giá H**, sinh năm 1958; Địa chỉ: Số 4 đường X, Khóm Tâm Trung, Phường 10, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

5. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1968; Địa chỉ: ấp K, xã Vĩnh Tế, huyện Châu Đốc, tỉnh An Giang (vắng mặt)

6. Ông **Huỳnh Lưu Minh Ph**, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số 5 đường V, Khóm 3, Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

7. Ông **Đặng Quang H**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số 03 đường L, Khóm 3, Phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

8. Ông **Mai Hữu Ph**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số 4 đường K, Khóm 3, Phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nh Ph L và Tr Th L là bạn bè thường đi chơi chung với nhau cả hai điều không có nghề nghiệp ổn định và bị nghiện ma túy.

Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, Ph L rủ Th L đi tìm tài sản của người khác lấy trộm thì Th L đồng ý. Với ý định đó, nên vào khoảng 06 giờ, ngày 30 tháng 01 năm 2018, Ph L và Th L đi bộ trên nhiều tuyến đường trên địa bàn thành phố Sóc Trăng để tìm tài sản của người khác lấy trộm, khi cả hai đi bộ đến trước nhà số 00 đường D, khóm Tâm Trung, phường 10, thành phố Sóc Trăng do anh Lý Bình T là chủ sở hữu, Ph L nhìn thấy cửa trước nhà của anh Tài có khóa bên ngoài, nên Ph L biết rõ bên trong nhà không có người trông giữ. Do đó Ph L và Th L đi vào một khu đất trống cạnh bên ngôi nhà rồi trèo qua hàng rào được làm bằng lưới sắt B40 vào đến cửa phía sau nhà anh Tài đang đóng kín được khóa bên trong. Lúc này Ph L kêu Th L đứng phía bên ngoài canh đường, còn bản thân Ph L thì dùng hai tay kéo phần chân cửa sắt nhà anh Tài sang một bên tạo ra một lỗ hổng, đột nhập vào bên trong nhà lấy trộm được: 01 (một) ti vi màn hình phẳng 32 inch, nhãn hiệu Panasonic và 01 remote; 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Toshiba C850 màu đen và một dây sạc pin; 01 (một) remote My TV của VNPT màu trắng; 02 (hai) chai rượu nhãn hiệu Santa Ema; 01 (một) hộp đựng rượu bằng da màu nâu; 01 (một) túi đựng laptop bằng da có hai ngăn nhãn hiệu DELL, màu đen; 01 (một) túi chống sốc nhãn hiệu Samsonite, chất liệu vải lưới màu đen; 24 (hai mươi bốn) hộp sữa tươi tiết trùng Nuti. Sau khi lấy trộm được tài sản thì Ph L lần lượt đưa tài sản qua lỗ hổng cho Th L, sau đó Ph L chui ra ngoài bằng đường đột nhập vào trong. Ngay sau đó thì

Ph L và Th L nhặt được 02 (hai) cái bao được làm bằng nylon và bỏ tất cả các tài sản vừa lấy trộm được vào, cả hai đem số tài sản này đi đến khu vực ngã ba Trà Tiêm, phường 10, thành phố Sóc Trăng thì gặp ông Diệp Bửu T làm nghề chạy xe Honda ôm, thì Ph L và Th L kêu ông T chở cả hai đi về nhà của Th L, tại số 87/16H đường Tôn Đức Thắng, khóm 1, phường 5, thành phố Sóc Trăng, nhưng trên đường đi do ông T sợ bị Công an giao thông bắt vì lỗi chở 03 (ba) người, cho nên khi đến trước cổng chùa dơi thì tiếp tục gặp ông Lâm Hoàng T cũng làm nghề chạy xe Honda ôm thì kêu ông T chở tiếp một người về nhà của Th L. Khi cả hai về đến trước nhà của Th L thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, cùng với số tài sản mà Ph L và Th L trộm cắp được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 19 ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng, kết luận: 01 (một) tivi màn hình phẳng 32 inch, hiệu Panasonic và 01 remote tivi Panasonic, đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 25%, có giá trị là 1.247.500 đồng; 01 (một) máy tính xách tay hiệu Toshiba C850 màu đen và một dây sạc pin, đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 40%, có giá trị là 3.796.000 đồng; 01 (một) remote My TV của VNPT màu trắng, đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 50%, có giá trị là 47.500 đồng; 02 (hai) chai rượu hiệu Santa Ema, chưa qua sử dụng, có giá trị là 520.000 đồng; 01 (một) túi đựng laptop bằng da có hai ngăn hiệu DELL, màu đen, đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 40%, có giá trị là 60.000 đồng; 01 (một) túi chống sốc hiệu Samsonite, chất liệu vải lưới màu đen, đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 40%, có giá trị là 28.000 đồng; 24 (hai mươi bốn) hộp sữa tươi tiệt trùng Nuti, chưa qua sử dụng, có giá trị là 103.200 đồng. Tổng tài sản có giá là 5.802.200 đồng.

Đối với bị cáo Nh Ph L còn thực 04 lần trộm cắp tài sản của người khác và được cơ quan điều tra chứng minh được cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 02 giờ, ngày 01 tháng 01 năm 2018, Nh Ph L đi bộ xung quanh các tuyến đường của thành phố Sóc Trăng để tìm tài sản trộm cắp, khi L đi đến trước nhà số 10, đường Phan Đình Phùng, khóm 2, phường 9, thành phố Sóc Trăng do chị Đặng Ngọc U làm chủ sở hữu thì phát hiện thấy cửa trước trên tầng một của ngôi nhà đang được mở không có khóa. Bị cáo trèo lên tầng một đột nhập vào nhà thấy cửa phòng ngủ được đóng kín nhưng không có khóa, cho nên L mở cửa đột nhập vào bên phòng lấy trộm tài sản gồm: 200 (hai trăm) đô la Canada (CAD); 400 (bốn trăm) đô la Mỹ (USD).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 30 ngày 27 ngày 02 tháng 2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng, kết luận: 200 (hai trăm) đô la Canada (CAD), có giá là 3.558.200 đồng; 400 (bốn trăm) đô la Mỹ (USD) có giá là 9.102.000 đồng. Tổng tài sản có giá là 13.880.000 đồng. Nhưng chứng minh được bị cáo Nh Ph L chiếm đoạt số tiền đôla, được đổi ra 1.400.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 02 tháng 01 năm 2018, Nh Ph L đi bộ xung quanh các tuyến đường của thành phố Sóc Trăng để tìm tài sản trộm cắp tài sản, khi L đi đến trước nhà số 10, đường Phan Đình Phùng, khóm 2, phường 9, thành phố Sóc Trăng do chị Đặng Ngọc U làm chủ sở hữu thì phát hiện thấy cửa trước trên tầng một của ngôi nhà đang được mở không có khóa, nên L nảy sinh ý định tiếp tục đột nhập vào nhà để lấy trộm tài sản. Bị cáo L mở cửa đột nhập vào bên phòng lấy trộm tài sản gồm 01 chai rượu hiệu ST-RE1MY XO 70cle 40% vol-40% alc/vol, PRODUCT OF FRANCE, có vỏ hộp bằng giấy màu đỏ, chưa sử dụng; 01 máy mài bột móng tay, chân hiệu SUPER VIP 4000, made in JAPAN.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 30 ngày 27 ngày 02 tháng 2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng, kết luận: 01 chai rượu hiệu ST-RE1MY XO 70cle 40% vol-40% alc/vol, PRODUCT OF FRANCE, có vỏ hộp bằng giấy màu đỏ, chưa sử dụng, giá trị còn lại 100% có giá là 380.000 đồng; 01 máy mài bột móng tay, chân hiệu SUPER VIP 4000, made in JAPAN, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 60% có giá 840.000 đồng. Tổng số tiền là 1.220.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng ngày 20 tháng 01 năm 2018, Nh Ph L đi bộ xung quanh các tuyến đường của thành phố Sóc Trăng để tìm tài sản trộm cắp tài sản, khi L đi đến trước quán cà phê Đồng Giao, tại số 61 đường Quốc lộ 1, khóm 2, phường 7, thành phố Sóc Trăng do ông Quách Trường S quản lý hợp pháp, thì L nảy sinh ý định đột nhập vào quán để lấy trộm tài sản. Bị cáo vào tầng một của quán cà phê và dùng kiềm được chuẩn bị sẵn trước đó cắt lấy dây điện được làm bằng đồng đang mắc nối với các thiết bị được sử dụng điện bên trong nhà và 01 (một) đoạn ống kim loại được làm bằng đồng của máy điều hòa dài khoảng 20 mét. Sau đó L tẩu thoát ra bên ngoài bằng đường đột nhập vào, rồi L đi đến khu dân cư 5A đường Mạc Đĩnh Chi, phường 4, thành phố Sóc Trăng đốt cháy vỏ bọc nhựa dây dẫn điện lấy lõi kim loại đồng và khoảng 20 mét đoạn ống kim loại đồng của máy điều hòa đi đến cơ sở thu mua phế liệu Bình N ở đường Ngô Gia Tự, phường 6, thành phố Sóc Trăng bán cho bà Lưu Bạch N được số tiền

360.000 đồng. Sau khi có được tiền thì L sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng hết.

Vụ thứ tư: Vào khoảng ngày 22 tháng 01 năm 2018, Nh Ph L đi bộ xung quanh các tuyến đường của thành phố Sóc Trăng để tìm tài sản trộm cắp tài sản, khi L đi đến trước quán cà phê Đồng Giao, tại số 61 đường Quốc lộ 1, khóm 2, phường 7, thành phố Sóc Trăng do ông Quách Trường S quản lý hợp pháp, thì L tiếp tục nảy sinh ý định đột nhập vào quán để lấy trộm tài sản. Bị cáo L vào cắt 01 (một) đoạn dây điện được làm bằng đồng, dùng tuốc vít tháo mở 28 (hai mươi tám) táp lô điện hiệu National; 09 (chín) CB điện hiệu National; 01 (một) CB điện hiệu China; 01 (một) đoạn ống kim loại đồng của máy nước nóng; 01 (một) bộ cửa nhôm, kiếng loại bốn cánh và 01 (một) bộ cửa nhôm, kiếng loại một cánh. Sau khi lấy trộm được tài sản, do không thể vận chuyển đi bán hết cùng một lúc được nên L mang dây điện và nẹp nhôm của bộ cửa loại ngắn đi đến khu dân cư 5A đường Mạc Đình Chi, phường 4, thành phố Sóc Trăng đốt cháy vỏ bọc nhựa dây điện lấy lõi kim loại bằng đồng, sau đó L dây đem dây điện bằng kim loại đồng và nhôm của bộ cửa đi đến cơ sở thu mua phế liệu Bình N ở đường Ngô Gia Tự, phường 6, thành phố Sóc Trăng bán cho bà Lưu Bạch N được số tiền 460.000 đồng. Sau khi có được tiền thì L sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng hết. Đến khoảng 09 giờ, ngày 25 tháng 01 năm 2018, Nh Ph L đến gặp và nhờ Trương Anh D điều khiển xe mô tô biển số 83C1-328.35 chở Nh Ph L đến Công an phường 9, thành phố Sóc Trăng để trình diện. Sau đó L và D đi uống cà phê ở đường Quốc lộ 1, đối diện với khu dân cư Minh Châu, phường 7, thành phố Sóc Trăng, ngồi uống cà phê một lúc thì L đi bộ rồi trèo qua vách rào bằng tol rồi tiếp tục đột nhập vào nhà số 61 để lấy thanh nhôm cửa, ống kim loại đồng máy nước nóng, táp lô điện và CB điện, do L đã tháo mở sẵn trước đó nhưng chưa đem ra ngoài được. Lúc này L đem đi ra ngoài cất giấu vào một bụi cây và đi bộ trở lại quán cà phê lấy xe mô tô điều khiển chở D đi đến nơi cất giấu lấy tài sản trộm cắp được đi bán. Khi vừa đưa tài sản trộm cắp được lên xe mô tô thì bị Công an phường 7, thành phố Sóc Trăng bắt quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 29 ngày 10 ngày 02 tháng 2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng, kết luận: 09 CB điện loại 20A, hiệu National, màu đen, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 50%, với số tiền 270.000 đồng; 01 (một) CB điện loại 30A, màu đen, Made in China, đã qua sử

dụng, giá trị sử dụng còn lại 50%, với số tiền 10.000 đồng; 06 (sáu) táp lô điện, hiệu National, màu trắng, loại 01 công tắc và 01 ổ cắm, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 50%, với số tiền là 90.000 đồng; 11 (mười một) táp lô điện, hiệu National, màu trắng, loại 02 ổ cắm, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 50%, với số tiền là 192.500 đồng; 02 (hai) táp lô điện, hiệu National, màu trắng, loại 02 công tắc, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 50%, với số tiền là 20.000 đồng; 05 (năm) táp lô điện, hiệu National, màu trắng, loại 03 công tắc, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 50%, với số tiền là 75.000 đồng; 02 (hai) táp lô điện, hiệu National, màu trắng, loại 02 công tắc và 01 đi mơ đèn, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 50%, với số tiền là 40.000 đồng; 01 (một) táp lô điện, hiệu National, màu trắng, loại 01 công tắc và 01 đi mơ đèn, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 50%, với số tiền là 15.000 đồng; 01 (một) táp lô điện, hiệu National, màu trắng, loại 01 công tắc và 01 đi mơ đèn, 01 ổ cắm, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 50%, với số tiền là 17.500 đồng; 01 (một) ống đồng bằng kim loại, có trọng lượng 0,45 kg, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 40%, với số tiền 4.500 đồng; 01 (một) bộ cửa nhôm xi pha Đài Loan bốn cánh, có chiều cao 2,2 mét, chiều rộng 2,1 mét, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 60%, với số tiền là 5.544.000 đồng; 01 (một) bộ cửa nhôm xi pha Đài Loan, có chiều cao 2,1 mét, chiều rộng 0,9 mét, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 60%, với số tiền là 2.268.000 đồng. Tổng tài sản có giá là 8.546.500 đồng.

Đối với các tài sản khác mà các bị cáo chiếm đoạt không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc nên không định giá được.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS.TPST ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố các bị cáo Nh Ph L và Tr Th L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại tòa, các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố đúng với hành vi các bị cáo thực hiện.

Tại toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị tuyên bố các bị cáo Nh Ph L và Tr Th L phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm r,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nh Ph L; đề nghị xử phạt bị cáo Nh Ph L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h,i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Tr Th L, đề nghị xử phạt bị cáo Tr Th L từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây tua vít, màu trắng, cán bằng nhựa màu trắng đỏ; 01 (một) kiềm răng bằng kim loại màu đen, vỏ bao cán cầm bằng nhựa màu đỏ-đen; 01 (một) kiềm cắt, kim loại màu đen, vỏ bao cán cầm bằng nhựa màu đỏ.

Các bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với việc vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, xét thấy không trở ngại đến việc bồi thường thiệt hại, tính quyết định hình phạt. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với những người này.

[3]. Tại phiên tòa các bị cáo Nh Ph L, Tr Th L khai nhận: Các bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân và tiền mua ma túy để sử dụng, nên trong khoảng thời gian ngày 30 tháng 01 năm 2018, các bị cáo đã lén lút đột nhập vào nhà số 376 đường Trần Hưng Đạo, khóm Tâm Trung, phường 10, thành phố Sóc Trăng lấy 01 (một) ti vi màn hình phẳng 32 inch, nhãn hiệu Panasonic và 01 remote; 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Toshiba C850 màu đen và một dây sạc pin; 01 (một) remote My TV của VNPT màu trắng; 02 (hai) chai rượu nhãn hiệu Santa Ema; 01 (một) hộp đựng rượu bằng da màu nâu; 01 (một) túi đựng laptop bằng da có hai ngăn nhãn hiệu DELL, màu đen; 01 (một) túi chống sốc nhãn hiệu Samsonite, chất liệu vải lưới màu đen; 24 (hai mươi bốn) hộp sữa tươi tiệt trùng Nuti, qua định giá có giá trị 5.802.200 đồng. Riêng đối với bị cáo Nh Ph L trong

khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến ngày 22 tháng 01 năm 2018 đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản của các bị hại Đặng Ngọc U và Quách Trường S có tổng giá trị là 11.166.500 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, các chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Các bị cáo cùng thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản, với tổng số tiền chiếm đoạt là 5.802.200 đồng, nhưng giữa các bị cáo không có sự phân công chặt chẽ vai trò cụ thể cho từng người nên không mang tính tổ chức mà thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nh Ph L là người khởi xướng và thực hành. Bị cáo Tr Th L là người thực hành cùng tích cực. Riêng bị cáo Nh Ph L thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản có tổng giá trị là 11.166.500 đồng, tổng tài sản mà bị cáo Nh Ph L chiếm đoạt là 16.968.700 đồng. Nên Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Nh Ph L và Tr Th L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố đối với hành vi của các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Đối với bị cáo Nh Ph L có 01 tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện 02 lần chiếm đoạt tài sản, mỗi lần giá trị tài sản từ trên 02 triệu đồng nên phạm tội từ 02 lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự cần áp dụng để tăng nặng một phần hình phạt đối với bị cáo. Xét về nhân thân bị cáo có 01 tiền án đã được xóa, có 02 lần tiền sự đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự khai ra những lần phạm tội trước đó. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo; Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Đối với bị cáo Tr Th L không có tình tiết tăng nặng: Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Xét các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; Tài sản kịp thời thu hồi trả lại cho người bị hại nên gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h,i,s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6].Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây tua vít, màu trắng, cán bằng nhựa màu trắng đỏ; 01 (một) kiềm răng bằng kim loại màu đen, vỏ bao cán cầm bằng nhựa màu đỏ-đen; 01 (một) kiềm cắt, kim loại màu đen, vỏ bao cán cầm bằng nhựa màu đỏ.

[8]. Xét lời đề nghị của kiểm sát viên về việc áp dụng pháp luật là có căn cứ, về hình phạt cần xử phạt bị cáo Nh Ph L mức trung bình; bị cáo Tr Th L ở mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[9].Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm r,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nh Ph L;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm h,i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Tr Th L;

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1].Tuyên bố: Các bị cáo Nh Ph L và Tr Th L phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

[2]. Xử phạt bị cáo Nh Ph L **02 (hai) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 01 năm 2018.

[3]. Xử phạt bị cáo Tr Th L **09 (chín) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 01 năm 2018.

[4].Trách nhiệm dân sự: Những người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây tua vít, màu trắng, cán bằng nhựa màu trắng đỏ; 01 (một) kiềm răng bằng kim loại màu đen, vỏ bao cán cầm bằng nhựa màu đỏ-đen; 01 (một) kiềm cắt, kim loại màu đen, vỏ bao cán cầm bằng nhựa màu đỏ.

[6].Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo phải nộp là 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*);

Báo cho các bị cáo được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Sóc Trăng;
- Cơ quan thi hành án hình sự CATP Sóc Trăng;
- Chi Cục thi hành án dân sự TP. Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại; Người có QL,NV liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Tấn Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Hữu Hiền

Hà Văn Châu

Lâm Tấn Vinh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TPST;
- CAND TPST;
- Chi Cục THA Dân sự TP. Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QL, NV liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Định

